

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

NƯỚC MẮM VEDAN 40N

TCCS 05/VDN/2021

CÔNG TY CP HH VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

Email: d1-hha@vedaninternational.com

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: TCCS 05/VDN/2021

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111

Fax: 0251.3825138

E-mail: d1-hha@vedaninternational.com

Mã số doanh nghiệp: 3600239719

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Nước mắm Vedan 40N

2. Thành phần: Tinh cốt nước mắm cá cơm (97%), muối, nước, chất điều chỉnh độ acid (330), chất điều vị (621), chất ổn định (415), hương nước mắm tổng hợp, chất điều vị (640), chất bảo quản (202), chất điều vị (639, 627, 631), chất bảo quản (211), màu tự nhiên (150a), màu tổng hợp (124).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

a) Quy cách đóng gói (thể tích thực): 200 ml, 500 ml và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

b) Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong chai thủy tinh hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Chi nhánh Công ty Cổ phần Lavela tại Bình Thuận

Địa chỉ: Lô C9-I, Đường N4, KCN Hàm Kiệm I, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Xem mẫu nhãn đính kèm

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam kinh doanh sản phẩm “Nước mắm Vedan 40N” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.19, 2.31, 3.40, 4.16).



- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (Phần 3, Phần 6 mục 6.8.2).
- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 10 tháng 05 năm 2021

TỔNG GIÁM ĐỐC

YANG KUN HSIANG



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM ANALYTICAL RESULTS

BN: 201112020

Trang/ Page 1 / 1

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province
Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 201112020-1
Tên mẫu/ Name of Sample : Nước mắm VEDAN 40N
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa / Sample in plastic bottle
Nền mẫu / Matrix : Nước chấm / Sauce
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 12 / 11 / 2020
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 12 / 11 / 2020 - 30 / 11 / 2020
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 30 / 11 / 2020

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
Cảm quan (Sensory)	Dung dịch trong, không vẩn đục, không lắng cặn, ko có tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường, màu nâu đậm, mùi vị đặc trưng của sản phẩm			TCVN 5107:2018

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory



Tran Minh Thu



TL. Giám đốc
On behalf of director

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

BN: 201112020

Trang/ Page 1 / 1

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province
Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 201112020-1
Tên mẫu/ Name of Sample : Nước mắm VEDAN 40N
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa / Sample in plastic bottle
Nền mẫu / Matrix : Nước chấm / Sauce
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 12 / 11 / 2020
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 12 / 11 / 2020 - 30 / 11 / 2020
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 30 / 11 / 2020

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
Total Carbohydrate	0.54	g/100ml		Calculated Value (FAO, Food & Nutrition P. 77, 2003)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory



Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director



MS. Trinh Thi Minh Nguyet

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS



BN: 201112020

Trang/ Page 1 / 3

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province
Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 201112020-1
Tên mẫu/ Name of Sample : Nước mắm VEDAN 40N
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa / Sample in plastic bottle
Nền mẫu / Matrix : Nước chấm / Sauce
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 12 / 11 / 2020
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 12 / 11 / 2020 - 30 / 11 / 2020
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 30 / 11 / 2020

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
Béo tổng (Fat total)	KPH/ N.D	g/100ml	0.05	Ref. AOAC 996.06 (*)
NaCl (Muối ăn)	229	g/L		HD.TN.039 (*)
Năng lượng (Calories)	103	Kcal/100ml		Calculated Value (FAO, Food&Nutrition P. 77, 2003)
Nitơ amoniac so với Nitơ tổng	2.70	%		TCVN 3706:1990 & TCVN 3705:1990
Nitơ acid amin so với Nitơ tổng	73.0	%		TCVN 3708:1990 & TCVN 3705:1990
Nitrogen Total (Nitơ tổng)	40.5	g/L		TCVN 3705:1990
pH	5.14	-		HD.TN.299:2019 (*)
Protein	25.3	g/100ml		TCVN 3705:1990
Aflatoxins B1	KPH/ N.D	mcg/L	0.15	HD.TN.007 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS



BN: 201112020

Trang/ Page 2 / 3

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠM VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province
Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 201112020-1
Tên mẫu / Name of Sample : Nước mắm VEDAN 40N
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa / Sample in plastic bottle
Nền mẫu / Matrix : Nước chấm / Sauce
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 12 / 11 / 2020
Thời gian phân tích / Time of analysis : 12 / 11 / 2020 - 30 / 11 / 2020
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 30 / 11 / 2020

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
Aflatoxins tổng số (B1,B2,G1,G2)	KPH/ N.D	mcg/L	0.15 mỗi chất	HD.TN.007 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)
Melamine	KPH/ N.D	mcg/L	60	HD.TN.005 (CLG-MEL 1.01) LC/MS/MS
As (Arsen tổng) (Total Arsenic)	0.46	mg/L	0.1	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS)
Cd (Cadimi) (Cadmium)	KPH/ N.D	mg/L	0.1	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS)
Hg (Thủy ngân) (Mercury)	KPH/ N.D	mg/L	0.05	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)
Pb (Chì) (Lead)	KPH/ N.D	mg/L	0.1	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS)
<i>Clostridium perfringens</i>	<1	CFU/ml		TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004) (*)
<i>Coliforms</i>	<1	CFU/ml		TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007) (*)
<i>Escherichia coli</i>	0	MPN/ml		TCVN 6846:2007 (ISO 7251:2005)
<i>Salmonella</i> spp.	Âm tính Negative	/25ml		TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017) (*)

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty / The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS**



BN: 201112020

Trang/ Page 3 / 3

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Client name : VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Địa chỉ : Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Address : National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province
Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 201112020-1
Tên mẫu/ Name of Sample : Nước mắm VEDAN 40N
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa / Sample in plastic bottle
Nền mẫu / Matrix : Nước chấm / Sauce
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 12 / 11 / 2020
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 12 / 11 / 2020 - 30 / 11 / 2020
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 30 / 11 / 2020

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Test method
<i>Staphylococcus aureus</i>	0	MPN/ml		Ref. AOAC 987.09
Tổng số vi sinh vật hiếu khí (Total plate counts)	<1	CFU/ml		TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013) (*)
<i>Vibrio parahaemolyticus</i>	Âm tính Negative	/25ml		ISO 21872-1:2017

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS)

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/ml (<1 CFU/ml) khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa

According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/ml (<1 CFU/ml) when the dish contains no colony

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

Tran Minh Thu

TL. Giám đốc
On behalf of director

MS. Trinh Thi Minh Nguyet

VEDAN

NƯỚC MẮM - Phan Thiết -

40N

200
NĂM
TRUYỀN
THỐNG

CHUẨN VỊ
CÁ CƠM TƯƠI



Thể tích thực: 200 ml



CÔNG TY
CÓ PHẦN
HỮU HẠN
VEDAN
VIỆT NAM

H.L. LONG THÀNH T. ĐỒNG NAI

VEDAN

40N

NƯỚC MẮM - Phan Thiết -

Sản xuất tại:
CHI NHÁNH CÔNG TY
CÓ PHẦN LAVELA
TẠI BÌNH THUẬN
Địa chỉ:
Lô C9-1, đường N4,
khu Ham Kiem 1, xã Ham My,
huyện Ham Thuan Nam,
tỉnh Binh Thuan.

Sản phẩm của:
CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN
VEDAN VIỆT NAM
Địa chỉ: Quốc lộ 51,
ấp 1A, xã Phước Thái,
huyện Long Thành,
tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Free hotline: 1800599902
TCCS 05/VDN/2021



40°
Đậm



Thành phần: Tinh cốt
nước mắm cá cơm
(97%), muối, nước, chất
điều chỉnh độ acid (330),
chất điều vị (621), chất ổn
định (415), hương nước
mắm tổng hợp, chất điều
vị (640), chất bảo quản
(202), chất điều vị (639,
627, 631), chất bảo quản
(211), màu tự nhiên (150a),
màu tổng hợp (124).

Thể tích thực: 200 ml

Ngày sản xuất và hạn sử
dụng: Xem trên bao bì

Hướng dẫn bảo quản: Bảo
quản nơi khô mát, tránh ánh
nắng, đậy kín nắp sau khi sử
dụng.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng
để chấm, nêm, ướp và chế
biến tất cả món ăn.

Thông tin cảnh báo: Sự kết
tinh muối, màu nước mắm
sậm dần có thể xảy ra do nhiệt
độ và theo thời gian. Đây là
hiện tượng tự nhiên của nước
mắm, không làm ảnh hưởng
đến chất lượng sản phẩm.

VEDAN

NƯỚC MẮM - Phan Thiết -

40N

200
NĂM
TRUYỀN
THỐNG

CHUẨN VỊ
CÁ CƠM TƯƠI



Thể tích thực: 500 ml

VEDAN

NƯỚC MẮM - Phan Thiết -

40N

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN LAVELA TẠI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Lô C9-I, đường N4, KCN Hàm Kiệm 1, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Sản phẩm của:
CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Free hotline: 1800599902
TCCS 05/VDN/2021



40°
Đậm

Thành phần: Tinh cốt nước mắm cá cơm (97%), muối, nước, chất điều chỉnh độ acid (330), chất điều vị (621), chất ổn định (415), hương nước mắm tổng hợp, chất điều vị (640), chất bảo quản (202), chất điều vị (639, 627, 631), chất bảo quản (211), màu tự nhiên (150a), màu tổng hợp (124).

Thể tích thực: 500 ml

Ngày sản xuất và hạn sử dụng:
Xem trên bao bì

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh nắng, đậy kín nắp sau khi sử dụng.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để chấm, nêm, ướp và chế biến tất cả món ăn.

Thông tin cảnh báo: Sự kết tinh muối, màu nước mắm sậm dần có thể xảy ra do nhiệt độ và theo thời gian. Đây là hiện tượng tự nhiên của nước mắm, không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

